

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 249/NQ-HĐND

Hưng Yên, ngày 06 tháng 12 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

Về việc giao số lượng người làm việc, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các đơn vị sự nghiệp công lập, các hội được Nhà nước hỗ trợ kinh phí hoạt động năm 2020

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ MƯỜI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Viên chức năm 2010;

Căn cứ Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; số 41/2012/NĐ-CP ngày 08/5/2012 quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập; số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 về chính sách tinh giản biên chế;

Căn cứ Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 06/01/2017 của Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện chủ trương tinh giản biên chế;

Căn cứ Thông tư số 14/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 08/5/2012 của Chính phủ;

Xét Tờ trình số 197/TT-UBND ngày 02/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao số lượng người làm việc, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các đơn vị sự nghiệp công lập, các hội được Nhà nước hỗ trợ kinh phí hoạt động năm 2020; Báo cáo thẩm tra số 612/BC-BPC ngày 03/12/2019 của Ban Pháp chế - Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Giao số lượng người làm việc, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ trong các đơn vị sự nghiệp công lập, các hội được Nhà nước hỗ trợ kinh phí hoạt động năm 2020 là **20.486** người, cụ thể:

1. Giao số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập, các hội được Nhà nước hỗ trợ kinh phí hoạt động năm 2020 là **20.292** người, cụ thể:

STT	Phân theo lĩnh vực	Số lượng người
1	Sự nghiệp giáo dục và đào tạo	15.880
2	Sự nghiệp y tế	3.272
	a. Tuyển tỉnh, huyện, thị xã, thành phố	2.023
	b. Tuyển xã, phường, thị trấn	1.249
3	Sự nghiệp VH-TT-DL, PTTH	473
4	Sự nghiệp khác	582
	a. Các đơn vị SN được cấp NSNN	573
	b. Các đơn vị SN có thu (hoặc có thu một phần) được NSNN hỗ trợ kinh phí hoạt động	9
5	Các hội	85

2. Giao số lượng lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP là **194** người.

(Chi tiết tại các Phụ lục số 1B, 2C, 3C, 4, 5B, 5C, 6C1, 6C2, 7, 8, 8A, 8C, 9, 10, 11 kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Căn cứ Nghị quyết này, tổ chức triển khai thực hiện đúng quy định. Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện tuyển dụng, sử dụng, quản lý viên chức và kiểm soát chặt chẽ việc phê duyệt, thẩm định, thực hiện hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp theo chỉ đạo tại văn bản số 2882/VPCP-TCCV ngày 21/9/2017 của Văn phòng Chính phủ về việc triển khai Kết luận số 17-KL/TW ngày 11/9/2017 của Bộ Chính trị.

b) Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp công lập, thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức, đảm bảo thực hiện đúng quy định của Đảng và pháp luật Nhà nước về sắp xếp tổ chức bộ máy, tuyển dụng, sử dụng và quản lý số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập;

c) Rà soát, sắp xếp và bố trí đối với các viên chức đang sử dụng làm việc không đúng quy định tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện đảm bảo đúng quy định về quản lý và sử dụng viên chức;

d) Rà soát và quản lý những người làm việc tại các hội có tính chất đặc thù theo Văn bản số 6993/BNV-TCBC ngày 29/12/2017 của Bộ Nội vụ.

đ) Rà soát, tổng hợp cụ thể số đơn vị và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư của tỉnh

gửi Bộ Nội vụ tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo quy định;

2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất với Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định cân đối, điều chỉnh trong tổng số lượng người làm việc năm 2020 trong các đơn vị sự nghiệp công lập, các hội được Nhà nước hỗ trợ kinh phí hoạt động đã được Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt đối với những trường hợp phát sinh trong quá trình quản lý, sử dụng số lượng người làm việc quy định tại Điều 1 của Nghị quyết này và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVI, kỳ họp thứ Mười thông qua ngày 06/12/2019 và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

CHỦ TỊCH

Đỗ Xuân Tuyên